

Theo Lời Kể Của Cư Sĩ Khang Quốc Thái

1. Năm 1985, vì việc kinh doanh của công ty riêng không thuận lợi, nên tôi buộc phải ở lại Mỹ. Lúc mới sang Mỹ, tiếng Anh không thông thạo, tôi chỉ có thể làm việc trong một công xưởng nhỏ do người Hoa mở, nhận mức lương cơ bản nhất ở Mỹ. Sư phụ biết hoàn cảnh khó khăn của tôi nên thường xuyên khích lệ: “Hãy gắng công tu hành, tất cả những chuyện trước kia hãy buông xuống hết đi”.

Mỗi khi trong Phật đường nói đến việc cần phải bố thí, tôi thường hay nói: “Nếu công xưởng ở Đài Loan vẫn còn thì con đã có tiền để làm việc tốt này rồi”. Một hôm, sư phụ bỗng nhiên hỏi tôi: “Quốc Thái, rốt cuộc lúc anh ở Đài Loan đã phá sản mấy lần rồi?” - “Dạ thưa sư phụ, một lần thôi là đã nghiêm trọng lắm rồi, chứ có đâu mà mấy lần ạ?” Nhưng sư phụ nói: “Chắc phải hai ba lần chứ? Vì những lời như thế tôi đã nghe nhiều lần rồi”. Sau đó ngài nói tiếp: “Mỗi lần anh nói như vậy, thì trong A-lại-da thức của anh lại ghi thêm một lần dấu ấn. Chuyện quá khứ hãy cứ để nó qua đi, nhắc lại mãi làm gì. Hãy nhìn về phía trước, gánh vác lấy công việc hoằng pháp lợi sanh”.

Một ngày nọ, sư phụ bảo tôi đi cùng ngài đến tiệm tạp hóa mua vài đồ dùng thường ngày. Tôi nhớ tổng cộng hết 27,4 đô-la Mỹ. Tôi lập tức rút ví, chuẩn bị dùng thẻ tín dụng để thanh toán. Nhưng sư phụ lại nói với tôi: “Quốc Thái à, tôi có mấy tờ 100 đô mới tinh, là tiền người ta cúng dường tôi. Tôi chưa bao giờ dùng tiền đô nên không biết tiền này là thật hay giả, anh cầm giúp tôi đi thanh toán xem có dùng được không”. Tôi nói dĩ nhiên là dùng được, nhưng vẫn lấy trong đó 100 đô đưa cho nhân viên thu ngân, người ta trả lại 72,6 đô-la. Tôi nói: “Thưa sư phụ, là tiền thật, họ trả lại tiền thừa đây ạ”. Sư phụ nhận lấy tiền lẻ bỏ vào túi và nói: “Thật là được rồi, thật là được rồi”.

Mãi đến hai năm sau, tôi mới lĩnh ngộ được sự chỉ dạy của sư phụ. Ngài biết tôi đang túng thiếu, nhất định giúp tôi giữ thể diện. Nếu lúc ấy sư phụ nói: “Quốc Thái, anh không có tiền, để tôi tự chi trả”. Thì dù có chết đói, tôi cũng sẽ quẹt thẻ tín dụng vay tiền để trả bằng được khoản đó; và trong lòng sẽ cảm thấy rất buồn, ngay cả một chút tiền mọn này cũng không có khả năng cúng dường cho sư phụ. Vì thế, cách xử lý sự việc của sư phụ vô cùng tinh tế, bất cứ lúc nào cũng luôn khiến những người xung quanh sanh tâm hoan hỷ. Cách đối nhân xử thế, sự tu dưỡng trong lời ăn tiếng nói của ngài là điều mà chúng ta phải nỗ lực học tập.

2. Tháng 7 năm 1985, sư phụ nhận lời làm đạo sư cho Cộng đồng học Phật Dallas, đồng thời chính thức nộp đơn lên chính quyền tiểu bang để xin thành lập Hội Phật giáo Dallas. Ngày hôm sau, tức thứ hai, sư phụ đến làm thủ tục xin thẻ xanh ở Mỹ. Thật kỳ diệu, ngay trong chính ngày hôm đó, sư phụ đã nhận được giấy phép cư trú thẻ xanh của Mỹ. Sau khi hoàng pháp ở Mỹ được sáu tháng, sư phụ trở về Đài Loan.

Vào cuối mùa xuân năm 1986, sư phụ lại trở về Dallas để hoàng pháp. Nhưng lần này không giống như mọi khi, không có quán trưởng đi cùng, chỉ một mình sư phụ đến Dallas, còn quán trưởng trực tiếp đi Phoenix thăm con trai và cháu nội. Việc giảng kinh hoàng pháp của sư phụ vẫn diễn ra như bình thường. Sau bữa trưa, mọi người cùng ra ngoài đi dạo, tôi đi ở phía sau. Một đồng học từ phía sau chạy lên, nhìn quanh một hồi không thấy quán trưởng đâu liền hỏi: “Sao không thấy quán trưởng nhỉ?” Tôi lập tức trả lời: “Lần này quán trưởng không đến, chỉ có sư phụ đến thôi. Nhưng quán trưởng đến làm gì chứ? Bà ấy mà đến là sẽ chỉ đạo hết chuyện này đến chuyện khác, cái này không được, cái kia không đúng, còn phải đi mua sắm, uống cà phê cùng bà ấy, lãng nhãng phiền phức đủ thứ. Chúng ta chỉ cần sư phụ đến giảng kinh thôi, quán trưởng không đến là tốt nhất”.

Vì tôi nói rất lớn tiếng nên tất cả mọi người đều nghe thấy. Lúc bấy giờ, sư phụ đang đi ở hàng đầu bỗng dừng bước, ngài quay đầu lại nhìn

tôi. Sư phụ nói: “Quán trưởng không đến thì tôi cũng không thể đến được. Chẳng lẽ các vị muốn biến tôi thành kẻ vong ân phụ nghĩa hay sao? Các vị đối xử với quán trưởng phải tốt hơn đối với tôi mới đúng. Bởi vì tôi có được thành tựu như ngày hôm nay là nhờ quán trưởng đã hộ trì suốt 18 năm qua. Nếu không có sự hy sinh của bà ấy thuở ban đầu, thì tôi đã lưu lạc đầu đường xó chợ, hoàn tục từ lâu rồi, cũng không thể nào có được năng lực giảng kinh như thế này. Chính nhờ sự cống hiến của quán trưởng mà mầm non nhỏ bé là tôi mới có thể lớn lên thành cây. Năm 40 tuổi, tôi rời thầy Lý đến Đài Bắc bắt đầu giảng dạy. Nhà quán trưởng ở Mộc Sách, vì vậy bà phải đến khu vực gần Đại học quốc lập Đài Loan đường Roosevelt để chuyển xe buýt. Bà nhìn thấy một người trẻ tuổi là tôi đang giảng kinh trong căn nhà đó, và cũng nghe được câu nói cuối cùng của tôi: ‘Xin các bạn học ngày mai nhất định phải đến nghe buổi giảng cuối cùng, vì tiền thuê nhà của tôi chỉ trả đến ngày mai, và tôi cũng chỉ còn lại tiền đủ mua một cái màn thầu cho trưa mai thôi. Ngày kia sẽ tá túc ở đâu, cuộc sống rồi sẽ trôi về nơi nào, tôi cũng không biết’. Vì vậy bà ấy đã mời tôi đến ở nhà bà, đồng thời sắp xếp cho tôi mỗi tối đến văn phòng của bạn bà để giảng kinh. Thế là tôi trở về Đài Trung xin ý kiến của thầy Lý, hỏi rằng tình huống như vậy liệu có được không? Thầy Lý nói: ‘Việc này như lý như pháp, có người hoằng pháp, có người hộ pháp’. Bà ấy đã ủng hộ tôi giảng kinh thuyết pháp suốt 18 năm không gián đoạn. Các vị nhất định phải biết ơn sự hộ trì của quán trưởng đối với tôi, nhất định phải càng tôn trọng bà ấy hơn, vậy mới là đệ tử tốt, mới không biến tôi thành một người vong ân phụ nghĩa”.

3. Một năm nọ, vào thời điểm gần cuối năm, lúc đó sư huynh đệ chúng tôi đang ở Dallas đã mắc phải một vài sai lầm. Quán trưởng rất tức giận, bà ra lệnh rằng: sau này họ không được quay lại thư viện Cảnh Mỹ nữa. Thật ra những sai lầm mà các sư huynh đệ phạm phải chỉ là sơ suất ngoài ý muốn, do có người ở khâu trung gian truyền đạt thông tin sai lệch, dẫn đến việc quán trưởng phán đoán sai. Gặp tình huống như vậy

thì nên xử lý thế nào đây? Tôi đã âm thầm gọi điện xin chỉ thị của sư phụ xem nên giải quyết ra sao. Sư phụ nói với tôi rằng: “Chẳng phải tuần sau là đêm giao thừa rồi sao? Anh hãy sắp xếp vé máy bay để những sư huynh đệ này quay về Đài Loan, sao cho đúng vào chiều ngày giao thừa. Như vậy, khi họ trở lại thư viện Cảnh Mỹ cũng chính là lúc mọi người bắt đầu quây quần ăn bữa cơm tất niên. Trở về vào đúng thời điểm này, họ chỉ cần nhận lỗi với quán trưởng; trong ngày vui sum họp như thế, cơn giận của quán trưởng cũng sẽ nguôi ngoai phần nào, ngày lễ Tết dù sao cũng không thể trách mắng con trẻ. Cứ thế, quán trưởng sẽ để họ ngồi xuống cùng ăn bữa cơm đoàn viên. Những chuyện không vui cứ thế theo năm cũ trôi đi, sang năm mới bắt đầu lại từ đầu”.

Cách xử lý mà sư phụ đưa ra thật quá cao minh. Mọi việc đúng như lời sư phụ đã nói, giống như đang diễn theo kịch bản trong phim điện ảnh, từng diễn biến và tình tiết đều được sư phụ dự đoán chính xác. Hiểu lầm giữa các sư huynh đệ và quán trưởng lúc ấy đều tan thành mây khói, công việc trở lại quỹ đạo bình thường.

Ngày lễ Tết quả thật là cơ hội để hóa giải những chuyện không vui. Sư phụ dạy chúng tôi rằng: “Người biết thời thế mới là bậc tuấn kiệt”. Biết thời thế chính là biết nắm bắt cơ hội, người biết nắm bắt cơ hội thì làm việc ắt sẽ thành công, cho nên mới được gọi là tuấn kiệt. Vận dụng dịp lễ Tết để xóa bỏ chuyện không vui, qua lời dạy bảo và kinh nghiệm thành công lần này, tôi cũng thường xuyên chia sẻ câu chuyện và phương pháp này cho những ai cần hóa giải xung đột hay hiểu lầm, hiệu quả thật sự rất tốt. Cha mẹ và các bậc trưởng bối luôn yêu thương, che chở chúng ta; vòng tay của họ mãi mãi rộng mở, đợi ôm chầm chúng ta khi chúng ta biết quay đầu.

4. Có lần, sư phụ bị cảm và ho rất nặng, gần như cứ nói được hai câu ngài lại phải uống một ngụm nước để kìm cơn ho. Sau buổi giảng, tôi xin sư phụ: “Sư phụ, ngài bị cảm và ho nghiêm trọng như vậy, ngày mai ngài có thể ngừng giảng kinh một hôm để nghỉ ngơi được không?” Sư

phụ đáp: “Không thể nghỉ được, đã có đồng học đến nghe giảng, chúng ta nhất định phải giảng kinh, không thể làm lỡ mất cơ hội nghe pháp của đồng học”.

Có vài lần, vì số lượng đồng học đến nghe giảng ít đến mức chỉ còn hai ba người, nên tôi xin ý kiến sư phụ: liệu có thể cắt bớt giờ giảng vào thứ ba, thứ năm hoặc thứ hai, tư, sáu, để số người đến nghe kinh được đông đủ hơn một chút không? Sư phụ nói giảng kinh không thể dừng, dù cho chỉ còn một người đến nghe, ngài cũng phải tiếp tục giảng. Tôi lại hỏi tiếp: “Vậy nếu cứ tiếp tục như thế này, lỡ như ngày mai ít đến mức chẳng còn ai đến nghe kinh nữa, thì vẫn phải tiếp tục giảng sao?” Sư phụ hỏi tôi: “Anh sẽ đến để thu âm, ghi hình chứ?” Tôi trả lời: “Dạ, con đương nhiên sẽ đến để thu âm, ghi hình rồi”. Sư phụ nói: “Thế anh không phải là người sao? Tôi chẳng phải đã nói rồi sao, dù chỉ có một người đến, tôi vẫn giảng kinh mà?”

Sư phụ lại nói tiếp: “Giảng kinh cũng giống như ca sĩ vậy, người ca sĩ phải luyện giọng mỗi ngày, bất kể có lên sân khấu biểu diễn hay không, nếu không thì sẽ bị hỏng giọng. Pháp sư giảng kinh cũng thế, cũng phải lên bục giảng kinh mỗi ngày không gián đoạn thì mới có thể luyện ra được công phu tốt. Mà thật ra, giảng kinh không phải là giảng cho người khác nghe, giảng kinh là để mỗi ngày mình được đối diện với thánh hiền, đối diện với kinh điển, nhìn lại những lỗi lầm của bản thân, để sửa đổi sai sót, chấn chỉnh hành vi sai trái của bản thân và học tập theo bậc thánh hiền. Thế nên, việc giảng kinh mỗi ngày không được gián đoạn. Hễ gián đoạn là không thể nhận ra lỗi lầm của mình, cũng cắt đứt luôn cơ hội sửa chữa sai lầm, là xa rời sự giáo dục của thánh hiền. Mọi sự suy nghĩ, mong cầu không gì không phải là tội, không gì không phải là lỗi, hết thảy đều chạy về hướng địa ngục! Vì vậy, giảng kinh là giảng cho chính mình nghe, tụng kinh cũng là tụng cho chính mình, để biết được tiêu chuẩn của thánh hiền trong cách đối nhân xử thế, nhận ra khoảng cách giữa mình và tiêu chuẩn đó, chứ không phải Phật Bồ-tát cần chúng ta tụng kinh cho các ngài nghe.

Mọi sự tu học đều là vì để bản thân chuyển mê thành ngộ. Ngày hôm nay có thể có nhiều hộ pháp, đốc học đến giám sát chúng ta dụng công tu tập như vậy, làm sao lại không mang ơn đội nghĩa đây?”

Sư phụ lại nói với tôi rằng: “Đối với những giảng sư mới bắt đầu tập giảng kinh, chúng ta phải thường xuyên đi làm người ủng hộ, đến nghe họ giảng để góp thêm quân số. Nếu giảng sư mới mà không có ai đến nghe họ giảng, họ sẽ mất niềm tin, không cách nào tiếp tục luyện tập, và như thế thì không thể đào tạo ra được giảng sư mới”.

Cũng như hiện nay tôi đang chủ trì giảng đường Đạo đức văn hóa truyền thống Trung Hoa. Lúc ban đầu, sư phụ đã tiêm cho tôi một liều “thuốc trợ tim”, bảo tôi rằng: “Bất kể tương lai số người có ít đến thế nào, hễ đến giờ thì anh cứ lên bục giảng bài, người bạn phụ trách chiếu cuộn phim DVD vẫn cứ tiếp tục cùng anh phát video, duy trì không gián đoạn, ba năm sau cả hai anh đều sẽ có thành tựu”.

Lời sư phụ không hề giả dối. Giảng đường Đạo đức văn hóa truyền thống Trung Hoa tuy không ít người đến mức không ai nghe giảng như sư phụ nói, nhưng hai chúng tôi thật sự đã kiên trì gần đến năm thứ ba. Quốc Thái quả thật đã lĩnh hội rất sâu ý nghĩa của “thâm nhập một môn, huân tu lâu dài”, mọi buổi giảng đều là giảng cho chính mình. Tôi cũng thật sự thể nghiệm được câu nói kia của sư phụ: “Người đứng trên bục giảng bài là học trò, còn những người ngồi dưới ghế mới là đốc học thực thụ”. Và cũng khiến Quốc Thái lĩnh hội được mỗi tiết giảng giống như buổi vấn đáp bảo vệ luận văn tiến sĩ của chính mình, từng buổi học đều phải dốc hết toàn lực. Nhìn bề ngoài, là học sinh phía dưới được hưởng lợi; nhưng thật ra người được lợi ích lớn nhất chính là diễn giả đứng trên bục, đang giảng cho chính mình nghe. Chỉ có qua việc ôn đi nhắc lại nhiều lần, mới có thể thật sự hiểu được ý nghĩa chân thật của kinh điển. Lên bục luyện giảng quả thật quá đổi quan trọng, đúng là sự hưởng thụ cực lớn của đời người, vô cùng cảm kích ngôn giáo và thân giáo của sư phụ.

5. Công phu nhẫn nhường của sư phụ để khiến chúng sanh sanh tâm hoan hỷ thật sự quá khéo léo. Có lần khi tôi ở Hồng Kông, tại bàn ăn, sau khi dùng được thực xong, thị giả mang đến vài loại thuốc mời sư phụ uống. Những lọ thuốc ấy giống hệt với những thuốc tôi đã thấy ngày hôm qua, hôm kia về chủng loại và số lượng. Tôi thấy sư phụ nhìn quanh một lượt, mỉm cười nói với thị giả: “Cất những thuốc này đi, cứ nói với cô ấy là tôi đã uống rồi là được”. Rồi ngài lại nhìn tôi, cũng mỉm cười mà nói: “Tôi không bị bệnh, uống thuốc là để cô ấy vui thôi”. Nói xong, sư phụ còn cười rạng rỡ hơn nữa. Một câu nói đơn giản như thế: “Tôi không bị bệnh, uống thuốc là để cô ấy vui thôi”, đã biểu hiện rõ sư phụ vì chăm sóc chúng sanh, không để chúng sanh sanh phiền não, ngay cả thuốc sư phụ cũng có thể tùy tiện uống, hơn nữa còn vui vẻ uống ngay trước mặt bạn cho bạn xem, nhưng thật ra sư phụ chẳng cần đến những loại thuốc đó. Sư phụ đang dạy chúng tôi rằng: phải làm cho người, vật và việc ở môi trường xung quanh chúng ta đều được vui vẻ. Chỉ cần có thể khiến chúng sanh vui, thì việc gì ngài cũng có thể làm.

6. Như mọi người đã biết, thời tiết tháng tám ở Hồng Kông nóng bức vô cùng. Sau giấc ngủ trưa, sư phụ thấy bên ngoài trời đẹp, nên nói với tôi: chúng ta ra ngoài đi dạo. Tôi liền đứng dậy, đi theo bên cạnh sư phụ, chuẩn bị ra ngoài đi dạo phơi nắng. Lúc này đại hộ pháp của chúng tôi bảo tôi rằng: “Anh không thấy lá cây bên ngoài đang lay động à? Ngoài trời đã nổi gió rồi, sao anh có thể không giúp sư phụ mặc thêm áo khoác mà đã đưa sư phụ ra ngoài như vậy?” Lúc đó tôi giật cả mình, sư phụ đã mặc áo lót giữ nhiệt, bên hông còn buộc túi nước nóng để sưởi ấm, còn tôi chỉ mặc mỗi chiếc áo cộc mà đã đổ mồ hôi. Sư phụ đã mặc nhiều như thế, lại còn phải mặc thêm áo khoác nữa sao? Vì thế tôi đến giá treo đồ lấy một chiếc áo jacket mỏng đem lại. Trong lúc tôi đang đi tới, đại hộ pháp lại nói: “Lấy áo dày cơ”. Tôi thật không biết làm sao, khi tôi đang chuẩn bị quay lại đổi áo dày hơn, thì sư phụ đã lên tiếng xin giúp tôi: “Quốc Thái đã lấy đến đây rồi, đừng bắt anh ấy phải chạy thêm một chuyến nữa”.

Sau đó đại hộ pháp nói: “Vây thôi, được rồi, mặc áo mỏng vậy”. Thật cảm ơn sư phụ đã xin giúp cho tôi. Đây là lần đầu tiên tôi nghe thấy sư phụ không thuận theo ý của người bên cạnh, chỉ vì không muốn tôi phải chạy thêm lần nữa, nên đã nói đỡ cho tôi. Mà kỳ thực lúc đó thời tiết thật sự quá nóng, không cần thêm bất kỳ áo khoác hay áo jacket nào cũng đã đủ khiến sư phụ mồ hôi nhễ nhại. Sư phụ đã thị hiện công phu nhẫn nhượng vì tôi, để chúng tôi hiểu rằng sự nhẫn nhượng ấy cần phải làm đến mức độ như thế nào. Thân giáo của sư phụ luôn hiện hữu khắp mọi nơi, chúng ta nhất định phải nhìn cho thấu và biết cách học hỏi.

7. Năm đầu tiên khi tôi vừa đến Phật đường, đại chúng giao cho tôi làm hội trưởng Hội học Phật. Đây cũng là năm đầu tiên sư phụ đảm nhận chức trụ trì của Hội Phật giáo Dallas và ở lại đó. Hằng năm cứ vào tầm tháng bảy, tháng tám, chúng tôi đều phải gửi thẻ liên lạc để hội viên cập nhật lại thông tin cá nhân. Một hôm, sư phụ từ trong phòng bước ra thấy tôi đang bận rộn gì đó.

Sư phụ hỏi: “Hôm nay anh bận việc gì thế?”

Tôi đáp: “Con đang cập nhật thẻ thông tin liên lạc của hội viên, sau khi chỉnh sửa xong sẽ chuẩn bị gửi cho các đồng học để họ điền và gửi trở lại. Như vậy sẽ thuận tiện cho việc gửi tặng sách năm nay được đúng địa chỉ, tránh trường hợp sai địa chỉ bị hoàn trả lại”.

Sư phụ nhìn vào tờ biểu mẫu, chỉ xuống dòng cuối cùng hỏi: “Dòng này là có ý gì?”

Tôi trả lời: “Là xin các bạn khi gửi lại thẻ thông tin thì đồng thời gửi kèm hội phí năm nay là 20 đô”.

Sư phụ hỏi: “Nhất định phải thu 20 đô hội phí sao?”

Tôi đáp: “Sư phụ, đây không phải do con quy định. Việc này là do trước đây họ đã quy định như vậy. Con chỉ lấy mẫu cũ ra, đổi phần năm ở tiêu đề từ năm 83 thành năm 84, những phần khác con không hề động đến”.

Sư phụ hỏi lại tiếp: “Nhất định phải thu 20 đô hội phí sao?”

Tôi đáp: “Sư phụ, việc này không phải do con quy định mà”.

Sư phụ hỏi tiếp: “Nhất định phải thu 20 đô hội phí sao? Nếu người ta không có 20 đô thì tính sao?”

Tôi nói: “À, thưa sư phụ, ở phần này chúng con có viết thêm một dòng phía dưới: nếu là hội viên sinh viên thì có thể được giảm phân nửa, chỉ còn 10 đô một năm”.

Sư phụ lại hỏi: “Thế nếu người ta ngay cả 10 đô cũng không có thì sao?”

Tôi đáp: “Sư phụ, chắc không đến nỗi vậy đâu. Đi làm thêm ở McDonald’s một tiếng đã được 8 đô rưỡi rồi, một năm thu 10 đô hội phí, chắc họ trả nổi mà!”

Sư phụ vẫn hỏi lại: “Nhất định phải thu sao?”

Tôi nói: “Không phải do con quy định thật mà. Việc này trước giờ vẫn thế, vả lại con không lấy cho riêng mình, con có yêu cầu họ viết chi phiếu cho Hội Phật giáo Dallas, theo tên giao dịch DBA của hội”.

Sư phụ hỏi lại lần nữa: “Nhất định phải thu sao?”

Tôi vẫn nói: “Không phải con quy định mà”.

Sư phụ hỏi đến lần thứ ba: “Nhất định phải thu sao?”

Tôi vẫn đáp: “Không phải con quy định thật mà”.

Năm đó tôi rất vui, vì thu được hơn ba nghìn đô hội phí. Số tiền ba nghìn đô này, nói chung đã đủ để chi trả tiền điện, nước, gas cho hội Phật giáo của chúng tôi trong suốt một năm.

Một năm trôi qua, vẫn cảnh tượng y hệt, tôi lại cầm mẫu thẻ thông tin hội viên cũ, chỉnh sửa lại năm mới. Sư phụ lại từ trong phòng ngài bước ra, hỏi tôi đang bận gì?

Tôi đáp: con đang chuẩn bị gửi thông tin hội viên đó sư phụ.

Sư phụ nhìn biểu mẫu, lại chỉ xuống dòng cuối và hỏi: “Dòng này có ý gì?”

Tôi trả lời: “Xin các bạn khi gửi lại thẻ thông tin, đồng thời gửi kèm hội phí năm nay là 20 đô. Sư phụ ơi, năm ngoái ngài cũng từng hỏi con câu này rồi mà”.

Sư phụ hỏi: “Nhất định phải thu 20 đô hội phí sao?”

Tôi đáp: “Thưa sư phụ, việc này đâu phải do con quy định”.

Sư phụ nói: “Thu hội phí thì anh cứ chuẩn bị xuống địa ngục A-tỳ đi.”

Tôi kinh hãi hỏi lại: “Tại sao con lại phải xuống địa ngục A-tỳ ạ?”

Sư phụ hỏi: “Nếu anh không có 20 đô, hay thậm chí đến 10 đô cũng chẳng có để đóng hội phí. Liệu anh có dám bước chân vào đạo tràng này không?”

Tôi đáp: “Dạ, con sẽ thấy ngại lắm, chắc sẽ không đến đâu”.

Sư phụ nói: “Chính là vì thế nên anh mới phải xuống địa ngục A-tỳ. Bởi vì có người không đóng nổi hội phí, nên ngại ngần không dám đến đạo tràng nghe kinh nghe pháp. Không đến đạo tràng nghe kinh nghe pháp thì không thể khai ngộ; không khai ngộ thì họ phải đọa địa ngục. Khi họ xuống địa ngục, vua Diêm-la sẽ hỏi vì sao họ phải xuống đây. Họ sẽ nói tại vì không có tiền đóng hội phí, cũng bởi lẽ đó nên e ngại không dám đến đạo tràng nghe kinh nghe pháp, tất cả đều do Khang Quốc Thái hại chúng con, cầu xin vua Diêm-la hãy kéo hẳn xuống đây. Hơn nữa, khi người này được độ, họ sẽ còn độ thêm vô số người khác nữa. Anh khiến một người không được độ, thì biết bao nhiêu người nữa cũng theo đó mà không được độ. Họ đều sẽ yêu cầu vua Diêm-la kéo anh xuống địa ngục. Anh không xuống địa ngục A-tỳ thì ai xuống địa ngục A-tỳ đây?”

Tôi quả thật đã sợ chết khiếp, vội cầm bút lên, nhanh chóng xóa sạch hết đoạn thu hồi phí phía dưới, không cần gửi tiền qua nữa. Sư phụ nhìn thấy hành động của tôi, liền mỉm cười rồi quay về phòng.

Vì sao năm ngoái sư phụ không nói tôi sẽ xuống địa ngục A-tỳ, mà năm nay vừa mở miệng đã nói thẳng tôi sẽ xuống địa ngục A-tỳ? Nếu năm ngoái mà sư phụ nói thế, các bạn biết tôi sẽ trả lời sư phụ thế nào không?

Tôi chắc sẽ rất bực bội mà thốt lên rằng: “Thôi con về nhà ngủ cho khỏe! Đến Phật đường phụ giúp làm việc mà còn phải xuống địa ngục A-tỳ, tội gì mà phải khổ như thế?” Bởi lẽ lúc đó tôi vừa mới bước chân vào cửa Phật, học Phật chưa đầy một tháng. Tôi chưa quen sư phụ, sư phụ cũng chưa biết rõ tôi. Nếu lúc ấy sư phụ nói thật lòng, và buông lời nặng nề, có lẽ tôi đã bỏ chạy mất rồi.

Tổ biên tập “Thân giáo của hòa thượng Tịnh Không”